

TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI Tháng 8 và 8 tháng năm 2017

PHẦN A – KINH TẾ

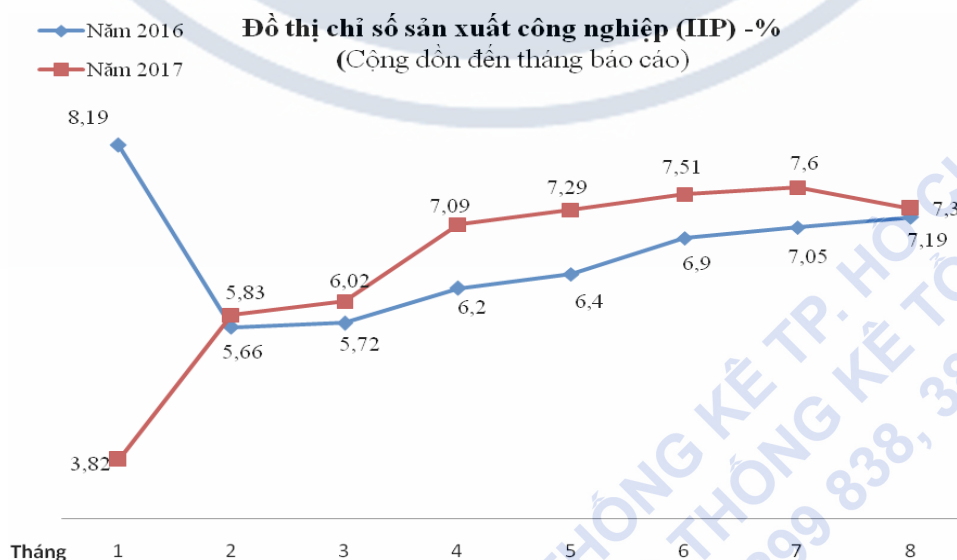
I. CÔNG NGHIỆP

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) ước tính tháng 8 tăng 2,99% so với tháng trước. Trong tháng này một số ngành có chỉ số sản xuất tăng: sản xuất giấy (+9,26%); in ấn (+8,94%); sản xuất SP từ khoáng phi kim loại (+8,12%); sản xuất thiết bị điện (+8,04%); sản xuất hóa chất (+4,17%); trang phục (+4,13%); chế biến thực phẩm (+2,39%); đồ uống (+2,17%)... Một số ngành có chỉ số sản xuất giảm: sản xuất da (-0,59%); sản phẩm điện tử (-2,71%); sản xuất thuốc, hóa dược (-3,96%); sản xuất xe có động cơ (-14,9%)...

So với tháng 8/2016, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,52%.

Tính chung 8 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) ước tính tăng 7,31% so với cùng kỳ năm trước¹, cao hơn mức tăng của cùng kỳ 2016. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,43%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 4,74%; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,16%, riêng ngành khai khoáng giảm 0,59%.

Nhìn chung, chỉ số phát triển của ngành công nghiệp Thành phố trong 8 tháng đầu năm vẫn duy trì mức độ tăng trưởng khá và ổn định.



¹ Chỉ số IIP 8 tháng 2016 tăng 7,19% so cùng kỳ.

Chỉ số phát triển công nghiệp một số ngành chủ yếu

Đơn vị tính: %

	Tháng 8/2017 so với tháng 7/2017	8 tháng so với cùng kỳ
Tổng số	102,82	107,31
Chia theo ngành cấp 1		
1. Công nghiệp khai khoáng	85,62	99,41
2. Công nghiệp chế biến, chế tạo	103,34	107,43
3. SX và phân phối điện	103,34	104,74
4. SX và phân phối nước	95,63	106,16
Một số ngành chủ yếu		
1. Sản xuất chế biến thực phẩm	102,39	103,43
2. Sản xuất đồ uống	102,17	102,04
3. Sản xuất trang phục	104,13	105,19
4. Sản xuất da và SP liên quan	99,41	95,11
5. SX hóa chất và SP hóa chất	104,17	101,44
6. Sản phẩm từ cao su và plastic	100,42	98,85
7. SP từ khoáng phi kim loại	108,12	114,80
8. Sản xuất SP điện tử	97,29	142,31
9. Sản xuất thiết bị điện	108,04	109,42
10. Sản xuất xe có động cơ	85,10	109,83

Trong các ngành công nghiệp cấp 2, có 22/30 ngành tăng so với cùng kỳ năm trước. **Một số ngành có chỉ số sản xuất tăng** như sản xuất sản phẩm điện tử tăng cao (+42,31%); sản xuất kim loại (+37,23%); sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại (+14,8%); chế biến và sản xuất sản phẩm từ gỗ (+13%); dệt (+10%); sản xuất xe có động cơ (+9,83%); sản xuất thiết bị điện (+9,42%); trang phục (+5,19%); chế biến thực phẩm (+3,43%); đồ uống (+2,04%)... **Một số ngành có chỉ số sản xuất giảm:** sản xuất thuốc lá (-0,07%); sản xuất SP. từ cao su và plastic (-1,15%); sản xuất thuốc (-1,29%); sản xuất da (-4,89%); sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (-6,16%)...

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước tháng 8/2017 tăng 4,48% so với tháng trước. Tính chung 8 tháng đầu năm, chỉ số tiêu thụ tăng 27,83%. Trong đó một số ngành có chỉ số tiêu thụ tăng cao như: sản xuất sản phẩm điện tử; sản xuất kim loại; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa; sản xuất xe có động cơ; dệt; sản xuất giấy... Ngành có chỉ số tiêu thụ tăng thấp: sản xuất phương tiện vận tải; sản xuất da; sản xuất thuốc lá...

Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm 1/8 tăng 5,8% so với tháng trước, tăng 22,38% so với tháng cùng kỳ năm 2016. Ngành có chỉ số tồn kho tăng: chế biến thực phẩm; sản xuất đồ uống; dệt; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa; sản xuất kim loại; sản xuất thiết bị điện; sản xuất sản phẩm điện tử... Một số ngành có chỉ số tồn kho giảm: sản xuất SP từ khoáng phi kim loại; sản xuất trang phục; in ấn; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế...

II. NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN

1. Nông nghiệp

1.1. Trồng trọt

Sản xuất vụ hè thu: Tổng diện tích gieo trồng vụ hè thu ước đạt 10.354,8 ha, giảm 2,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Diện tích gieo trồng lúa ước đạt 6.139 ha, giảm 5,1% so với cùng kỳ năm trước; chủ yếu do diện tích lúa giảm tại huyện Củ Chi và huyện Bình Chánh. Năng suất ước đạt 44,1 tạ/ha, tăng 1,2% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 27.049 tấn, giảm 3,9%.

- Rau 2.362,2 ha, giảm 4,5% so với cùng kỳ năm trước, năng suất ước tăng 2,9%, sản lượng ước đạt 66.927 tấn, giảm 1,7%.

- Diện tích một số loại cây trồng khác có xu hướng giảm hoặc tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước như bắp 147,4 ha, giảm 2,7%; khoai mì 193,6 ha, tăng 1,3%, đậu phộng 48,6 ha, giảm 23,5%... Tuy nhiên, đa số năng suất các loại cây trồng này đều tăng so với cùng kỳ.

Vụ mùa: tính đến ngày 15/8, lúa đã gieo cấy 780,7 ha, bằng 55,6% so với tiến độ gieo trồng cùng kỳ năm trước; rau các loại 7.766 ha, tăng 6,5%; hoa, cây cảnh 1.770 ha, tăng 14,2%.

Tình hình sinh vật gây hại trên cây trồng: do có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng và người nông dân trong việc theo dõi, phát hiện, điều trị sâu bệnh kịp thời; chính vì thế, sinh vật gây hại trên cây trồng có mật số và tỉ lệ bệnh ở mức nhẹ. Diện tích nhiễm sinh vật hại trên lúa vụ hè thu là 763,3 ha, tăng 49,2% so với cùng kỳ năm trước. Rau vụ mùa 673,5 ha, tăng 11,4%, trong đó diện tích phòng trừ là 325,9 ha, chiếm 48,4% diện tích nhiễm sinh vật hại.

1.2. Chăn nuôi: Trong tháng, tổng đàn trâu bò ước tính giảm 4,5% so cùng kỳ, trong đó đàn bò sữa giảm 10,5% do tình hình khó khăn của việc tiêu thụ sữa và chủ trương giảm đàn bò sữa có năng suất thấp.

Số lượng đàn heo ước giảm 12,5% so với cùng kỳ, chủ yếu là do giá thịt heo trên thị trường giảm sâu trong nhiều tháng; tuy nhiên, hiện nay giá đã tăng trở lại, tuy chưa ổn định, nhưng người chăn nuôi đã bắt đầu có lãi.

2. Lâm nghiệp

Tổng diện tích rừng, đất lâm nghiệp trên địa bàn Thành phố hiện nay là 38.864 ha, trong đó diện tích đất có rừng là 36.176 ha. Tỉ lệ che phủ rừng đạt 17,27%; tỉ lệ che phủ rừng và cây xanh đạt 40,07%.

Trong 8 tháng, Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức 676 lượt tuần tra bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, phối hợp truy quét phá rừng 93 đợt, 232 lượt kiểm tra công tác bảo vệ phòng cháy chữa cháy rừng đối với chủ rừng.

3. Thủy sản

Sản lượng thủy sản tháng 8 ước đạt 4.722,7 tấn, tăng 1,6% so tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó, khai thác 1.307 tấn, tăng 8,4%; nuôi trồng 3.415,7 tấn, bằng 99,2% so với cùng kỳ.

Lũy kế 8 tháng, sản lượng thủy sản ước đạt 36.065,9 tấn, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra:

- Sản lượng khai thác ước đạt 12.673,3 tấn, tăng 4,7% so với cùng kỳ. Trong đó, cá 6.698,7 tấn, tăng 7,8%; tôm 2.038,2 tấn, giảm 3%.

- Sản lượng nuôi trồng ước đạt 23.392,6 tấn, tăng 0,9%. Trong đó, sản lượng tôm chiếm 33,5%, giảm 1,7%; cá chiếm 19,2%, giảm 16,3%, sản lượng thủy sản khác chiếm 47,4%, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình thả nuôi tôm: tính đến ngày 10/08, đã có 471 lượt hộ thả nuôi tôm sú giống với 114,11 triệu con giống trên diện tích 3.118,61 ha. Tôm thẻ chân trắng 1.856 lượt hộ thả nuôi với 524,28 triệu con giống trên diện tích 1.344,67 ha.

Dịch bệnh trên tôm tại huyện Cần Giờ: Từ đầu năm đến nay, có 170 hộ nuôi có tôm bệnh trên diện tích 108,17 ha; 89 hộ với 44,77 ha được xử lý dập bệnh bằng thuốc của Quỹ phòng ngừa dịch bệnh, số còn lại hộ tự xử lý.

III. VỐN ĐẦU TƯ

1. Đầu tư xây dựng

Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn thành phố 8 tháng ước thực hiện 183.755 tỷ đồng, tăng khá (10,8%) so với cùng kỳ năm trước (8 tháng năm 2016 tăng 9,6%). Trong đó:

Vốn đầu tư xây dựng thuộc ngân sách thành phố 8 tháng ước thực hiện 11.193,3 tỷ đồng, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng cùng kỳ (8 tháng năm 2016 tăng 1,8%); so với kế hoạch năm đạt 62,9%. Cấp thành phố ước thực hiện 6.299,8 tỷ đồng, chiếm 56,3%; cấp quận huyện ước thực hiện 4.893,5 tỷ đồng, chiếm 43,741%.

Vốn đầu tư xây dựng 8 tháng ngân sách địa phương

	8 tháng (tỷ đồng)	So với cùng kỳ 2016 (%)
Tổng vốn đầu tư	11.193,3	106,2
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	297,5	37,4
Cấp thành phố	6.299,8	99,9
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	186,9	41,7
Cấp quận huyện	4.893,5	115,6
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	110,6	32,1

Khối lượng thực hiện trong tháng 8 tập trung cao ở các dự án trường học để phục vụ cho năm học 2017 - 2018. Dự ước số lượng phòng học xây dựng mới và sửa chữa đưa vào giảng dạy trong năm khoảng 1.500 phòng, đây là một trong những năm có số phòng đưa vào phục vụ giảng dạy cao nhất từ trước tới nay; tập trung chủ yếu ở các quận, huyện đông dân cư, có số dân tăng cả về mặt tự nhiên lẫn cơ học như: quận Tân Bình, quận Tân Phú, huyện Bình Chánh, huyện Củ Chi...

Để làm giảm tình trạng quá tải tại các bệnh viện trên địa bàn, từ đầu năm đến nay, Thành phố đã phân bổ vốn cho nhiều bệnh viện để mở rộng và sửa chữa; đặc biệt có hai dự án xây mới có tổng vốn lớn như:

- Xây dựng mới Bệnh viện ung bướu tại quận 9: kế hoạch vốn năm 1.832 tỷ, ước thực hiện trong tháng 18,2 tỷ đồng. Tám tháng ước thực hiện 152,4 tỷ đồng.

- Xây dựng mới Bệnh viện Nhi đồng Thành phố: kế hoạch vốn năm 1.368 tỷ, ước thực hiện trong tháng 32,5 tỷ đồng. Tám tháng ước thực hiện 250,6 tỷ đồng;

Ngoài ra còn nhiều dự án khác có khối lượng thực hiện cao, tập trung vào các ngành giao thông vận tải; thoát nước; cải thiện môi trường nước như:

- Giải tỏa bãi xe Buýt tại khu B số 152 Điện Biên Phủ- quận Bình Thạnh: kế hoạch vốn 222 tỷ, ước thực hiện trong tháng 30 tỷ đồng. Tám tháng ước thực hiện 218,9 tỷ đồng;

- Nghĩa trang chính sách Thành Phố (giai đoạn 2): kế hoạch vốn 150 tỷ, ước thực hiện trong tháng 18,2 tỷ đồng. Tám tháng ước thực hiện 150,1 tỷ đồng;

- Nạo vét luống Soài rap: kế hoạch vốn 170 tỷ, ước thực hiện trong tháng 22,8 tỷ đồng. Tám tháng ước thực hiện 168,8 tỷ đồng;

- Cải thiện môi trường nước giai đoạn 2: kế hoạch vốn 1.200 tỷ, ước thực hiện trong tháng 65,5 tỷ đồng. Tám tháng ước thực hiện 563,3 tỷ đồng;

- Dự án vệ sinh môi trường (giai đoạn 2): kế hoạch vốn 530 tỷ, ước thực hiện trong tháng 26 tỷ đồng. Tám tháng ước thực hiện 347,5 tỷ đồng;

- Duy tu nạo vét luống Soài Rạp: kế hoạch vốn 170 tỷ, ước thực hiện trong tháng 21,1 tỷ đồng. Tám tháng ước thực hiện 107,5 tỷ đồng;

Nhìn chung 8 tháng việc giải ngân nguồn vốn ngân sách vẫn còn chậm so với cùng kỳ năm trước. Đây là một dấu hiệu không tốt, vì những năm trước phần giải ngân chậm ở các quý 1, 2, 3, còn lại tập trung vào tháng cuối năm; tình trạng này chúng ta vẫn chưa khắc phục được, làm áp lực vào những tháng cuối năm.

Tình hình thực hiện một số công trình trọng điểm:

- Tuyến đường sắt metro số 1, Bến Thành – Suối Tiên: Tính đến nay, khối lượng thực hiện toàn tuyến đạt khoảng hơn 50%. Tuy nhiên, do tình hình giải ngân vốn ODA đối với một số gói thầu chậm, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công của công trình. Theo dự kiến tháng 8/2017 sẽ lắp đặt đường ray, nhưng vẫn chưa thực hiện được.

- Cầu vượt vòng xoay Nguyễn Thái Sơn gồm 3 nhánh, hiện đã thông xe nhánh Hoàng Minh Giám – Nguyễn Thái Sơn, hai nhánh còn lại tiếp tục giải tỏa và thi công. Theo dự kiến hoàn sẽ hoàn thành cuối năm 2017;

2. Tình hình cấp phép xây dựng nhà ở hộ dân cư

Tính đến ngày 31/7, toàn thành phố đã cấp 36.644 giấy phép xây dựng và sửa chữa lớn, với diện tích sàn 7.144,6 ngàn m². Trong đó cấp cho xây dựng mới 36.129 giấy phép, với diện tích 7.097,2 ngàn m² và 515 giấy phép sửa chữa lớn, với diện tích 47,4 ngàn m².

So với cùng kỳ tăng 11,37% về giấy phép (+3.723) và bằng diện tích cùng kỳ).

3. Tình hình cấp phép đầu tư trực tiếp nước ngoài²

Từ đầu năm đến ngày 15/8, đã có 515 dự án có vốn nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký đạt 788,2 triệu USD, tăng 1,4% về số dự án và tăng 11,2% về vốn so với cùng kỳ năm trước.

Điều chỉnh tăng vốn đầu tư 138 dự án, số vốn đạt 596,1 triệu USD. Góp vốn, mua cổ phần có 1.392 trường hợp với vốn góp đăng ký đạt 1.911,6 triệu USD.

Như vậy, tính chung tổng vốn đăng ký của các dự án cấp mới, bổ sung vốn và góp vốn, mua cổ phần đến ngày 15/8 đạt 3.295,9 triệu USD, tăng 45,3% so với cùng kỳ.

Phân loại các dự án được cấp phép mới:

- Theo hình thức đầu tư: 100% vốn đầu tư 452 dự án, vốn đầu tư đạt 672,7 triệu USD; liên doanh 61 dự án, vốn đầu tư 114,6 triệu USD; hợp đồng hợp tác kinh doanh 2 dự án, vốn đầu tư 0,9 triệu USD.

- Theo lĩnh vực hoạt động: công nghiệp chế biến, chế tạo 30 dự án, vốn đầu tư đạt 386,3 triệu USD, chiếm 49% tổng vốn; thương mại 203 dự án, vốn đầu tư 141,2 triệu USD (chiếm 17,9%); kinh doanh bất động sản 17 dự án, vốn đầu tư 123,2 triệu USD (chiếm 15,6%); thông tin truyền thông 63 dự án, vốn đầu tư 61,2 triệu USD (chiếm 7,8%); hoạt động chuyên môn khoa học công nghệ 114 dự án, vốn đầu tư 24,1 triệu USD (chiếm 3,1%); xây dựng 32 dự án, vốn đầu tư 21,5 triệu USD; vận tải kho bãi 20 dự án, vốn đầu tư 11,1 triệu USD...

- Theo quốc tịch của nhà đầu tư: có 47 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố. Trong đó, Hoa Kỳ đứng đầu với 19 dự án, vốn đầu tư đạt 247,7 triệu USD, chiếm 31,4% tổng vốn; Singapore 74 dự án, vốn đầu tư 135,7 triệu USD (chiếm 17,2%); Hàn Quốc 87 dự án, vốn đầu tư 127 triệu USD (chiếm 16,1%); Nhật Bản 90 dự án, vốn đầu tư đạt 72,6 triệu USD (chiếm 9,2%); Malaysia 16 dự án, vốn đầu tư 45,6 triệu USD (chiếm 5,8%); Đài Loan 21 dự án, vốn đầu tư 40,6 triệu USD (chiếm 5,1%); Hà Lan 13 dự án, vốn đầu tư 32,3 triệu USD; Thái Lan 13 dự án, vốn đầu tư 21,8 triệu USD; Hồng Kông 32 dự án, vốn đầu tư 19,7 triệu USD; Trung Quốc 26 dự án, vốn đầu tư 8,5 triệu USD...

4. Doanh nghiệp thành lập mới và ngừng hoạt động

a. Đăng ký thành lập doanh nghiệp³ (không bao gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài)

Từ đầu năm đến ngày 15/8, Thành phố đã có 26.028 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đạt 352.520 tỷ đồng, tăng 13,2% về số lượng doanh nghiệp và tăng 81,5% về số vốn đăng ký. Vốn đăng ký bình quân 1 doanh nghiệp đạt 13,5 tỷ đồng.

Phân theo loại hình: doanh nghiệp tư nhân có 362 doanh nghiệp, giảm 18,1% so với cùng kỳ năm trước, vốn đăng ký đạt 248 tỷ đồng, giảm 10,4%. Công ty cổ phần 3.100 đơn vị với vốn đăng ký 165.693 tỷ đồng, số lượng tăng 19,4% và vốn tăng 78,2%. Công ty trách nhiệm hữu hạn 22.563 đơn vị, vốn đăng ký đạt 186.554 tỷ đồng; số lượng tăng 13,1%, vốn tăng 84,9% so với cùng kỳ năm trước.

Theo khu vực kinh tế:

- Khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản 148 doanh nghiệp với vốn đăng ký 1.237 tỷ đồng, giảm 25,4% so với cùng kỳ.

- Khu vực công nghiệp và xây dựng 5.584 doanh nghiệp với vốn đăng ký đạt 68.551 tỷ đồng, tăng 10,5% về số lượng và tăng gần gấp đôi vốn đăng ký so cùng kỳ. Trong đó, vốn ngành xây dựng chiếm đến 70,9% vốn khu vực, đạt 48.635 tỷ đồng,

^{2 3} Nguồn Sở Kế hoạch và đầu tư

gấp 2,4 lần so với cùng kỳ năm trước; vốn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 19,4%, tăng 16,9%.

- Khu vực thương mại dịch vụ có 20.296 doanh nghiệp, tăng 14%, vốn đăng ký đạt 282.733 tỷ đồng, chiếm 80,2% tổng vốn, tăng 80%. Tập trung vào 2 lĩnh vực là kinh doanh bất động sản với 144.577 tỷ đồng, chiếm 51,1% vốn của khu vực, tăng 73,3%; thương mại 56.873 tỷ đồng, chiếm 20,1%, tăng 65,5% so với cùng kỳ năm trước.

b. Doanh nghiệp ngừng hoạt động⁴: trong 7 tháng, thành phố đã có 1.659 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, 3.902 doanh nghiệp ngưng hoạt động và 7.107 doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh.

IV. NỘI THƯƠNG

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trong tháng 8 ước tính đạt 74.056 tỷ đồng, giảm 0,6% so tháng trước; ước 8 tháng đạt 599.159 tỷ đồng, tăng 10,3% so cùng kỳ. Nguyên nhân giảm so tháng trước: do yếu tố mùa vụ, tháng 8 rơi vào cuối kỳ nghỉ hè và còn là tháng ăn chay, thời tiết mưa nhiều, giá ô tô giảm nhiều do tâm lý người tiêu dùng chờ giảm thuế nhập khẩu về 0% vào đầu.

Hoạt động khách sạn, nhà hàng giảm 4,2% so tháng trước và tăng 6,8% so cùng kỳ; dịch vụ lữ hành giảm 7,2% so tháng trước, tăng 12,2% so cùng kỳ. Để lôi kéo khách hàng, nhiều nhà hàng tổ chức các chương trình ẩm thực đặc sắc, hấp dẫn khách trong nước và quốc tế. Ngành du lịch Thành phố đã tung ra nhiều chương trình khuyến mãi hấp dẫn như: chương trình đặt tour online giảm đến 40% của Vietravel, chương trình trình thoải mái chu du với “24h Thu” của Fiditour, các lễ hội văn hóa du lịch, biểu diễn ca múa nhạc các nước trên phố đi bộ Nguyễn Huệ, khánh thành phố đi bộ trên đường Bùi Viện...

Ước tính tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 8 đạt 74.056 tỷ đồng. Trong đó: **doanh thu bán lẻ hàng hóa** đạt 47.791 tỷ đồng, giảm 0,4% so tháng trước; **doanh thu khách sạn nhà hàng** 6.930 tỷ đồng, giảm 4,2% so tháng trước; doanh thu du lịch lữ hành 1.878 tỷ đồng, giảm 7,2% so tháng trước; doanh thu dịch vụ khác đạt 17.457 tỷ đồng, tăng 0,9% so tháng trước. Hoạt động dịch vụ tăng chủ yếu từ hoạt động hành chính hỗ trợ (+0,7%); giáo dục - đào tạo (+2,72%), bất động sản (+0,9%)

Ước tính 8 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 599.160 tỷ đồng, tăng 10,3% so cùng kỳ. Thương mại bán lẻ hàng hóa chiếm 64,5%, tăng 11,5%; khách sạn nhà hàng chiếm 9,8%, tăng 6,8% so cùng kỳ; .

Chia theo thành phần kinh tế như sau:

- Khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 44.724,9 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 7,5%, tăng 9,7%.

- Kinh tế ngoài nhà nước ước đạt 468.798,4 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 78,2%, tăng 9,2%.

- Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 85.636,7 tỷ đồng, chiếm 14,3%, tăng 17,2% so cùng kỳ.

⁴ Nguồn Cục Thuế Thành phố.

Chia theo ngành kinh tế:

- **Doanh thu bán lẻ hàng hóa** ước đạt 386.635 tỷ đồng, chiếm 64,5% trong tổng mức, tăng 11,5%. Những nhóm hàng có tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu bán lẻ đều có mức tăng khá như lương thực thực phẩm chiếm 11,2%, tăng 9,7%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình chiếm 12,6%, tăng 11,9%; phương tiện đi lại chiếm 5%, tăng 16,4%, xăng dầu các loại chiếm 5,4%, tăng 13,2%...

- **Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống:** đạt 58.554,7 tỷ đồng, chiếm 9,8% trong tổng mức, tăng 6,8% so cùng kỳ. Trong đó dịch vụ lưu trú đạt 5.449,7 tỷ đồng, tăng 9,8%; Dịch vụ ăn uống 53.105 tỷ đồng, tăng 6,5%.

- **Doanh thu du lịch lữ hành:** đạt 13.815,4 tỷ đồng, chiếm 2,3% trong tổng mức, tăng 12,2% so cùng kỳ.

- **Doanh thu dịch vụ** (gồm: kinh doanh bất động sản, hành chính hỗ trợ, giáo dục đào tạo, y tế, nghệ thuật vui chơi giải trí, dịch vụ khác) đạt 140.154,5 tỷ đồng, chiếm 23,4% trong tổng mức, tăng 8,5% so cùng kỳ.

V. XUẤT - NHẬP KHẨU

1. Xuất khẩu

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp Thành phố ước thực hiện tháng 8 đạt 2.992,3 triệu USD, tăng 1,0% so tháng trước. **Ước tính 8 tháng đạt 22.842,7 triệu USD, tăng 13,6% so cùng kỳ.**

Loại trừ giá trị dầu thô, trị giá xuất khẩu 8 tháng ước đạt 20.802,3 triệu USD, tăng 12,9% so với cùng kỳ.

Tình hình cụ thể của các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố xuất qua cửa khẩu Thành phố như sau:

Tổng kim ngạch xuất khẩu bao gồm dầu thô ước thực hiện tháng 8 đạt 2.865,0 triệu USD, tăng 1,6% so tháng trước. Ước tính 8 tháng đạt 21.585,5 triệu USD, tăng 15,8% so cùng kỳ. Loại trừ dầu thô ước đạt 19.545,1 triệu USD, tăng 15,2%.

Chia theo thành phần kinh tế:

+ Nhà nước: đạt 2.558,4 triệu USD, chiếm tỷ trọng 11,9%, tăng 8,4%.

+ Ngoài nhà nước: đạt 7.036,6 triệu USD, chiếm 32,6%, tăng 5,9%.

+ Có vốn nước ngoài: đạt 11.990,5 triệu USD, chiếm 55,5%, tăng 24,4%.

Thị trường xuất khẩu chủ yếu: đứng đầu là Trung Quốc với 4.132,5 triệu USD, chiếm tỷ trọng 19,1%; kế đến là Hoa Kỳ với 3.913,3 triệu USD, chiếm 18,1%; vị trí thứ 3 là Nhật Bản với 2.022,0 triệu USD, chiếm 9,4%; vị trí thứ 4 là Hàn Quốc với 1.056,6 triệu USD, chiếm 4,9%; vị trí thứ 5 là Malaysia với 1.043,3 triệu USD, chiếm 4,8%.

Cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu (không kể dầu thô):

- **Nhóm hàng nông lâm thủy hải sản** đạt 3.409,7 triệu USD, tăng 3,2% so cùng kỳ và chiếm tỷ trọng 17,4%. Trong đó:

+ Gạo đạt 536,5 triệu USD, giảm 3,3%. Lượng gạo xuất khẩu đạt 582,5 ngàn tấn, tăng 30,7%. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Trung Quốc (65,1%), Ghana (7,3%), Bờ Biển Ngà (6,4%), Malaysia (4,8%), Philippines (3,1%)...

+ Cà phê đạt 560,5 triệu USD, giảm 1,5% so cùng kỳ. Lượng cà phê xuất khẩu đạt 326,9 ngàn tấn, giảm 49,8%. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Đức (17,1%), Hoa Kỳ (13,9%), Tây Ban Nha (13,6%), Ý (8,6%), Algeria (4,4%)...

+ Cao su đạt 455,1 triệu USD, tăng 26,2% so cùng kỳ. Lượng cao su xuất khẩu đạt 192,5 ngàn tấn, giảm 11,3%. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Trung Quốc (57,2%), Ấn Độ (6,9%), Malaysia (6,6%), Hàn Quốc (4,6%), Sri Lanka (2,9%)...

+ Hàng thủy hải sản đạt 493,8 triệu USD, tăng 11,1%. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Nhật (21,3%), Hàn Quốc (12,8%), Thái Lan (7,4%), Hoa Kỳ (7,0%), Philippines (6,4%)...

+ Hàng lâm sản đạt 345,6 triệu USD, tăng 0,8%. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Hoa Kỳ (31,1%), Trung Quốc (13,3%), Hàn Quốc (12,2%), Nhật Bản (6,4%), Anh (5,8%)...

- **Nhóm hàng công nghiệp** đạt 14.522,3 triệu USD, tăng 16,4% và chiếm tỷ trọng 74,3%. Trong đó:

+ Máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 5.296,4 triệu USD, tăng 38,5% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 27,1% trong tổng kim ngạch xuất khẩu không kể giá trị dầu thô. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Trung Quốc (35,6%), Hồng Kông (11,6%), Malaysia (10,9%), Hoa Kỳ (8,8%), Hàn Quốc (5,4%)...

+ Hàng may mặc ước đạt 3.589,7 triệu USD, chiếm tỷ trọng 18,4%, giảm 2,6% so cùng kỳ. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Hoa Kỳ (46,1%), Nhật (15,9%), Hàn Quốc (7,2%), Trung Quốc (4,5%), Anh (4,2%)...

+ Hàng giày dép ước đạt 1.768,8 triệu USD, chiếm tỷ trọng 9,0%, tăng 9,5% so cùng kỳ. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Hoa Kỳ (29,5%), Đức (11,1%), Trung Quốc (8,5%), Nhật (6,5%), Anh (5,1%)...

+ Máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng ước đạt 1.460,8 triệu USD, chiếm tỷ trọng 7,5%, tăng 9,2% so cùng kỳ. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Nhật (19,6%), Trung Quốc (13,0%), Hoa Kỳ (12,2%), Hồng Kông (8,0%), Ấn Độ (6,4%)...

- **Nhóm hàng hóa khác** đạt 1.613,1 triệu USD, tăng 36,2%, chiếm tỷ trọng 8,3%.

* Riêng dầu thô: ước 8 tháng đạt 5.104,6 ngàn tấn, giảm 2,9%; về trị giá đạt 2.040,4 triệu USD, tăng 21,8% so cùng kỳ.

2. Nhập khẩu

Tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp Thành phố ước thực hiện tháng 8 đạt 3.571,5 triệu USD, tăng 1,5% so tháng trước. **Ước tính 8 tháng đạt 27.754,0 triệu USD, tăng 15,8% so cùng kỳ.**

Tình hình cụ thể của các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố nhập qua cửa khẩu Thành phố như sau:

Tổng kim ngạch nhập khẩu tháng 8 ước đạt 3.199,7 triệu USD, tăng 7,1% so tháng trước. Ước tính 8 tháng đạt 23.927,0 triệu USD, tăng 15,6% so cùng kỳ. Chia ra:

+ Thành phần kinh tế Nhà nước đạt 1.224,5 triệu USD, chiếm tỷ trọng 5,1%, tăng 16,2%.

+ Thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 10.360,1 triệu USD, chiếm tỷ trọng 43,3%, tăng 21,1%;

+ Thành phần kinh tế ngoài nhà nước đạt 12.342,4 triệu USD, chiếm tỷ trọng 51,6%, tăng 11,2%.

Thị trường nhập khẩu chủ yếu: đứng đầu là Trung Quốc với 6.811,6 triệu USD, chiếm tỷ trọng 28,5%; vị trí thứ 2 là Hàn Quốc với 2.081,3 triệu USD, chiếm 8,7%; vị trí thứ 3 là Singapore với 2.003,7 triệu USD, chiếm 8,4%; vị trí thứ 4 là Hoa Kỳ với 1.681,1 triệu USD, chiếm 7,0%; vị trí thứ 5 là Thái Lan với 1.493,7 triệu USD, chiếm 6,2%.

Một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu trong 8 tháng năm 2017:

(Chỉ tính kim ngạch của doanh nghiệp Thành phố nhập qua cảng Thành phố)

+ Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện: nhập 5.693,5 triệu USD, tăng 35,7%. Thị trường nhập khẩu chủ yếu là Trung Quốc (46,0%), Hoa Kỳ (17,6%), Hàn Quốc (9,5%), Đài Loan (7,9%), Singapore (5,0%)...

+ Máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng: nhập 3.304,2 triệu USD, tăng 6,2%. Thị trường nhập khẩu chủ yếu là Trung Quốc (25,9%), Nhật (12,4%), Singapore (10,2%), Hàn Quốc (9,0%), Đức (5,4%)...

+ Vải các loại: nhập 1.539,6 triệu USD, tăng 2,2%. Thị trường nhập khẩu chủ yếu là Trung Quốc (42,2%), Đài Loan (16,5%), Hàn Quốc (15,1%), Nhật (10,8%), Hồng Kông (6,0%)...

+ Chất dẻo nguyên liệu: nhập 1.201,2 triệu USD, tăng 16,6%. Thị trường nhập khẩu chủ yếu là Singapore (17,6%), Hàn Quốc (11,2%), Đài Loan (11,1%), Thái Lan (10,6%), Malaysia (9,0%)...

+ Xăng dầu các loại: về lượng ước nhập 821,2 ngàn tấn, tăng 2,3%; kim ngạch đạt 556,9 triệu USD, tăng 46,1%.

+ Nguyên phụ liệu dệt, may, da giày nhập 492,0 triệu USD, tăng 1,4%.

+ Sắt thép các loại: nhập 2.061,9 ngàn tấn, giảm 82,6%; kim ngạch đạt 958,5 triệu USD, giảm 2,3%. Thị trường nhập khẩu chủ yếu là Trung Quốc (62,5%), Nhật (10,9%), Ấn Độ (9,6%), Hàn Quốc (5,1%), Đài Loan (3,8%)...

+ Dược phẩm đạt 916,0 triệu USD, tăng 4,8%. Thị trường nhập khẩu chủ yếu là Pháp (15,4%), Bỉ (10,5%), Ấn Độ (9,9%), Singapore (9,5%), Đức (9,0%)...

VI. VẬN TẢI

Tổng doanh thu vận tải tháng 8 ước đạt 7.115 tỷ đồng, tăng 0,5% so với tháng trước (tháng 7: tăng 2,9%). Ước tính 8 tháng đầu năm đạt 52.221,5 tỷ đồng, tăng 12,0% so cùng kỳ 2016.

**Doanh thu vận chuyển hàng hóa và hành khách
8 tháng đầu năm 2017**

	Doanh thu (tỷ đồng)		% so sánh với cùng kỳ năm 2016	
	Hàng hóa	Hành khách	Hàng hóa	Hành khách
Tổng số	37.348,0	14.873,5	109,7	118,3
<i>*Phân theo khu vực kinh tế</i>				
Kinh tế nhà nước	2.875,8	217,3	101,2	93,1
Kinh tế ngoài nhà nước	34.271,3	10.999,2	110,6	118,7
Kinh tế có vốn nước ngoài	200,9	3.657,0	88,5	119,2
<i>*Phân theo phương tiện vận tải</i>				
Trong đó : Đường bộ	23.105,3	11.221,9	114,6	118,5
Đường sông	3.998,5	240,3	110,7	103,1
Đường biển	10.161,3		99,6	
Đường hàng không	82,9	3.411,3	113,3	119,1

- **Vận tải hàng hóa:** Doanh thu tháng 8 ước đạt 5.189,3 tỷ đồng, tăng 5,6% so tháng trước (tháng 7: tăng 2,1%). Ước tính 8 tháng đầu năm đạt 37.348 tỷ đồng, tăng 9,7% so cùng kỳ. Khu vực kinh tế ngoài nhà nước chiếm 91,8%, tăng 10,5%; kinh tế nhà nước chiếm 7,7%, tăng 1,2%.

Doanh thu vận tải hàng hóa đường bộ ước đạt 23.105,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 61,9% trong tổng doanh thu, tăng 14,6%; đường biển 10.161,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 27,2%, giảm 0,4%.

- **Vận tải hành khách:** Doanh thu tháng 8 ước đạt 1.925,7 tỷ đồng, bằng 89% so tháng trước, nguyên nhân giảm do kỳ nghỉ hè đã kết thúc làm cho lượng khách du lịch là học sinh và phụ huynh giảm mạnh. Ước tính 8 tháng đầu năm đạt 14.873,5 tỷ đồng, tăng 18,3% so cùng kỳ. Khu vực kinh tế ngoài nhà nước 10.999,2 tỷ đồng, chiếm 74,0%, tăng 18,7%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 3.657,0 tỷ đồng, chiếm 24,5%, tăng 19,2%.

Doanh thu vận tải hành khách đường bộ 11.221,9 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 75,4%, tăng 18,5%; đường hàng không 3.411,3 tỷ đồng, chiếm 22,9%, tăng 19,1%.

VII. TÀI CHÍNH

1. Tài chính

Tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước 8 tháng ước thực hiện 224.010 tỷ đồng, đạt 64,39% dự toán, tăng 11,47% so cùng kỳ. Trong đó thu nội địa 142.358 tỷ đồng, đạt 62,86% dự toán, tăng 12,38% so cùng kỳ; thu từ dầu thô 10.953 tỷ đồng, đạt 88,33% dự toán, tăng 22,21% so cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 70.700 tỷ đồng, đạt 64,86% dự toán, tăng 8,23% so cùng kỳ.

Thu ngân sách trên địa bàn

	Năm 2017 (Tỷ đồng)		% thực hiện 8 tháng năm 2017 so với	
	Dự toán	Ước TH 8 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2016
Tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước	347.882	224.010	64,39	111,47
I- Thu nội địa	226.482	142.358	62,86	112,38
Trong đó:				
1. Doanh nghiệp nhà nước	26.447	14.746	55,75	91,11
2. Khu vực ngoài nhà nước	57.147	32.997	57,74	114,80
3. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	66.884	38.119	56,99	116,56
II- Thu hoạt động xuất nhập khẩu	109.000	70.700	64,86	108,23

III- Thu từ dầu thô	12.400	10.953	88,33	122,21
---------------------	--------	--------	-------	--------

Thu từ doanh nghiệp nhà nước chiếm 10,36% tổng thu nội địa, giảm 8,89% so cùng kỳ. Trong đó: Nhà nước trung ương ước thực hiện 10.205 tỷ đồng, đạt 55,88% dự toán, giảm 9,32% so cùng kỳ; Nhà nước địa phương ước thực hiện 4.541 tỷ đồng, đạt 55,47% dự toán, giảm 7,89% so cùng kỳ. Thu từ khu vực ngoài nhà nước 32.997 tỷ đồng, tăng 14,80% so cùng kỳ. Thu từ khu vực đầu tư nước ngoài 38.119 tỷ đồng, tăng 16,56% so cùng kỳ.

Thu cân đối ngân sách địa phương 8 tháng ước thực hiện 51.107 tỷ đồng, đạt 75,44% dự toán, tăng 5,50% so cùng kỳ năm 2016.

Tổng chi ngân sách địa phương (trừ tạm ứng) 8 tháng ước thực hiện 33.588 tỷ đồng, đạt 47,54% dự toán, tăng 20,64% so cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương

	Năm 2017 (Tỷ đồng)		% thực hiện 8 tháng năm 2017 so với	
	Dự toán	Ước TH 8 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2016
Tổng chi (trừ tạm ứng)	70.647	33.588	47,54	120,64
Trong đó:				
I- Chi đầu tư phát triển	25.147	14.018	55,75	141,53
II- Chi thường xuyên	34.200	18.520	54,15	106,04
Trong đó:				
Sự nghiệp kinh tế	6.054	2.485	41,04	120,43
Sự nghiệp giáo dục đào tạo	10.551	5.411	51,28	107,55
Sự nghiệp y tế	2.300	1.335	58,05	94,50
Quản lý hành chính	5.661	3.274	57,83	102,25

Chi đầu tư phát triển 14.018 tỷ đồng, đạt 55,75% dự toán, tăng 41,53% so cùng kỳ. Chi thường xuyên 18.520 tỷ đồng, đạt 54,15% dự toán, tăng 6,04% so cùng kỳ; trong đó, chi sự nghiệp kinh tế 2.485 tỷ đồng, đạt 41,04% dự toán, tăng 20,43%; chi sự nghiệp giáo dục đào tạo 5.411 tỷ đồng, đạt 51,28% dự toán, tăng 7,55%; chi sự nghiệp y tế 1.335 tỷ đồng, đạt 58,05% dự toán, giảm 5,50%; chi quản lý hành chính 3.274 tỷ đồng, đạt 57,83% dự toán, tăng 2,25% so cùng kỳ 2016.

2. Tín dụng ngân hàng

Tổng vốn huy động trên địa bàn thành phố đến đầu tháng 8 đạt 1.890,4 ngàn tỷ đồng tăng 0,76% so với tháng trước (chỉ số này của tháng trước: +2,03%); tăng 12,61% so với tháng cùng kỳ. Trong đó, vốn huy động của các Ngân hàng Thương mại cổ phần chiếm 52,79% tổng vốn huy động, tăng 8,75% so tháng cùng kỳ. Tiền gửi tiết kiệm chiếm 52,38% tổng vốn huy động, tăng 9,93% so với tháng cùng kỳ.

Theo loại tiền gửi, vốn huy động bằng ngoại tệ chiếm 12,01%, tăng 6,28% so tháng cùng kỳ. Vốn huy động VNĐ chiếm 87,99% tổng vốn huy động, tăng 13,53% so tháng cùng kỳ.

Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn thành phố đến đầu tháng 8 đạt 1.634,8 ngàn tỷ đồng, tăng 19,8% so với tháng cùng kỳ và tăng 10,92% so với tháng 12/2016. Trong đó, dư nợ tín dụng của các Ngân hàng Thương mại cổ phần đạt 887,3 ngàn tỷ đồng, chiếm 54,28% tổng dư nợ, tăng 16,62% so tháng cùng kỳ. Tăng trưởng tín

dụng khá cao cho thấy các chính sách kích thích tín dụng của NHNN đã thúc đẩy tiêu thụ vốn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Theo loại tiền, dư nợ bằng ngoại tệ đạt 154,2 ngàn tỷ đồng, chiếm 9,44% tổng dư nợ, tăng 15,47% so với cùng kỳ. Dư nợ tín dụng bằng VNĐ đạt 1.480,6 ngàn tỷ đồng, chiếm 90,56% tổng dư nợ, tăng 20,27% so với tháng cùng kỳ.

3. Thị trường chứng khoán

Đến cuối tháng 07 năm 2017, tổng số mã chứng khoán được phép giao dịch khớp lệnh là 341 gồm 338 mã cổ phiếu, 2 mã chứng chỉ quỹ và 1 mã quỹ ETF; tăng 6 mã chứng khoán so với cuối tháng trước (ngày 05/07 mã cổ phiếu HTT của Công ty Cổ phần Thương mại Hà Tây, mã cổ phiếu SJF của Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thái Dương giao dịch phiên đầu tiên; ngày 07/07 mã cổ phiếu VCI của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt giao dịch phiên đầu tiên; ngày 17/07 mã cổ phiếu TVT của Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP giao dịch phiên đầu tiên; ngày 19/07 mã cổ phiếu VDS của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt giao dịch phiên đầu tiên; ngày 20/07/2017 mã cổ phiếu BWE của Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương giao dịch phiên đầu tiên). Trong tháng này có 1 mã trái phiếu giao dịch phiên đầu tiên: NVL11708 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va.

Giá trị vốn hóa thị trường là 1.935.682 tỷ đồng, tăng 29,76% so với cuối năm 2016. Trong tháng 07/2017 có 21 phiên giao dịch, 11 phiên tăng điểm và 10 phiên giảm điểm. VN-Index không có xu hướng tăng giảm rõ ràng. Trong tháng 07, VN-Index có nhiều lần thiết lập đỉnh mới kể từ đầu năm vào các ngày: 03, 06 và 31. Diễn biến trên thị trường không sôi động khi khối lượng và giá trị giao dịch đều giảm so với tháng trước. Đến cuối tháng, VN-Index đạt 783,55 điểm, tăng 17,85% (tương ứng tăng 118,68 điểm) so với cuối năm 2016 và tăng 0,91% (tương ứng tăng 7,08 điểm) so với cuối tháng trước.

Khối lượng giao dịch trong tháng 07/2017 đạt 4.483,95 triệu chứng khoán, giảm 3,38% so với tháng trước. Giá trị giao dịch trong tháng đạt 83.149,30 tỷ đồng, giảm 12,98% so tháng trước. Trung bình mỗi phiên có 213,52 triệu chứng khoán được chuyển nhượng với giá trị 3.959,49 tỷ đồng. Khối lượng giao dịch trung bình mỗi phiên tăng 1,22% và giá trị giao dịch giảm 8,84% so với tháng trước.

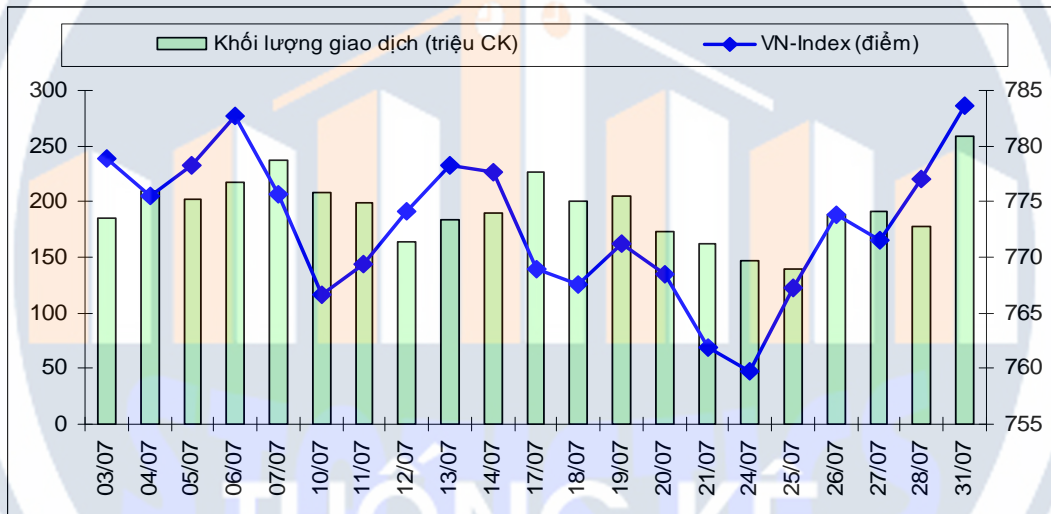
Đến cuối tháng 07 năm 2017, VN-Index đạt mức thấp nhất vào ngày 03/01 với 672,01 điểm và đạt mức cao nhất vào ngày 31/07 với 783,55 điểm.

Giao dịch chứng khoán trên thị trường niêm yết

	Kết quả giao dịch		% so sánh	
	Tháng 07/2017	7 tháng năm 2017	Tháng 07 so tháng 06	7 tháng so cùng kỳ
Tổng khối lượng giao dịch (triệu CK)	4.483,95	26.903,09	96,62	142,24
<i>Chia theo loại chứng khoán:</i>				
Cổ phiếu	4.437,20	26.739,59	96,36	142,09
Trái phiếu	9,13	104,22	35,52	176,50
Chứng chỉ quỹ & ETF	37,62	59,28	358,97	164,67
<i>Chia theo hình thức giao dịch:</i>				
Giao dịch khớp lệnh	4.064,63	24.208,12	102,36	144,47
Giao dịch thoả thuận	419,32	2.694,97	62,58	124,90

Tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	83.149,30	547.567,24	87,02	162,98
<i>Chia theo loại chứng khoán:</i>				
Cổ phiếu	81.748,35	535.988,06	88,12	162,63
Trái phiếu	938,30	10.862,41	35,29	179,90
Chứng chỉ quỹ & ETF	462,65	716,77	356,65	200,76
<i>Chia theo hình thức giao dịch:</i>				
Giao dịch khớp lệnh	70.902,31	467.277,83	90,45	170,76
Giao dịch thỏa thuận	12.246,99	80.289,41	71,34	128,81

Đồ thị VN-Index tháng 07/2017 trên SGDCK TP.HCM



Cập nhật đến ngày 15/08/2017, tổng số mã chứng khoán được phép giao dịch khớp lệnh là 341. Giá trị vốn hóa thị trường là 1.905.562 tỷ đồng, tăng 27,74% so với cuối năm trước; VN-Index đạt 771,06 điểm, tăng 106,19 điểm so với cuối năm trước (tương ứng tăng 15,97%).

PHẦN B – VĂN HÓA XÃ HỘI

I. Trật tự an toàn xã hội (từ ngày 16/6/2017 đến ngày 15/7/2017)

1. Vi phạm kinh tế, môi trường

Trong tháng đã khám phá 64 vụ vi phạm kinh tế, bao gồm: buôn bán, vận chuyển hàng ngoại nhập lậu (14 vụ); mua bán hàng cấm (12 vụ); kinh doanh hàng giả, vi phạm sở hữu công nghiệp (12 vụ); kinh doanh hàng hóa không có hóa đơn chứng từ (7 vụ); kinh doanh trái phép, trốn thuế (17 vụ); kinh doanh hàng hóa không tem nhãn (2 vụ). Thu giữ nhiều loại hàng hóa trị giá khoảng 5,9 tỷ đồng.

Trên lĩnh vực tội phạm môi trường: đã lập biên bản xử lý 17 vụ vi phạm về gây ô nhiễm môi trường, đề xuất và ban hành 58 quyết định xử phạt hành chính với tổng số tiền hơn 3,2 tỷ đồng.

2. Phạm pháp hình sự

Đã xảy ra 390 vụ phạm pháp hình sự, giảm 14,7% (-67 vụ) so với cùng kỳ năm trước; làm chết 12 người, bị thương 36 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 13 tỷ đồng. Trong đó, có 5 loại án được kéo giảm gồm hiếp dâm 3 vụ, cưỡng đoạt tài sản 2 vụ, cố ý gây thương tích 24 vụ, trộm tài sản 233 vụ, lừa đảo – lạm dụng tín

nhiệm chiếm đoạt tài sản 15 vụ, tuy nhiên có 3 loại án tăng gồm giết người 12 vụ, cướp tài sản 13 vụ, án khác 13 vụ.

Số vụ phạm pháp hình sự đã được điều tra khám phá là 273 vụ (đạt 70%), bắt 304 người vi phạm.

3. Phòng chống tệ nạn xã hội

Ma túy: Đã khám phá 121 vụ, bắt 260 tên có hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đã khởi tố 91 vụ với 162 người vi phạm; xử lý hành chính 30 vụ với 134 người vi phạm.

Mại dâm và tệ nạn xã hội khác: Phát hiện, xử lý 03 vụ chứa và môi giới tập trung tại địa bàn trọng điểm giáp ranh quận 5 và quận 10.

Cờ bạc, cá độ: Đã xử lý 34 vụ với 212 đối tượng tổ chức cờ bạc, thu giữ khoảng 733 triệu đồng và nhiều hiện vật.

4. Trật tự an toàn giao thông

Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 328 vụ, làm chết 62 người, bị thương 227 người; trong đó, 68 vụ tai nạn giao thông đường bộ từ ít nghiêm trọng trở lên giảm 12,8% (-10 vụ) so với cùng kỳ, làm chết 62 người, làm bị thương nặng 17 người và 260 vụ va chạm, làm bị thương nhẹ 210 người, hư hỏng 254 xe các loại.

Tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 2 vụ va chạm trên tuyến thủy hàng hải và 1 vụ va chạm trên tuyến thủy nội địa, không gây thiệt hại về người.

Không xảy ra tai nạn giao thông đường sắt.

Đã lập biên bản xử lý 46.041 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, tạm giữ 6.366 xe các loại, tước giấy phép lái xe 7.892 trường hợp. Ra quyết định xử phạt 32.690 trường hợp, chuyển kho bạc nhà nước khoảng 21 tỷ đồng.

5. Về tình hình cháy, nổ

Trên địa bàn Thành phố đã xảy ra 73 vụ cháy, tăng 5,8% (+4 vụ) so với tháng trước và giảm 7,6% (-6 vụ) so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó xảy ra 1 vụ cháy lớn, làm chết 1 người và không có người bị thương. Thiệt hại về tài sản ước khoảng 135 triệu đồng và còn 12 vụ chưa ước tính được thiệt hại. Nguyên nhân cháy chủ yếu là do sự cố hệ thống, thiết bị tiêu thụ điện.

Trong tháng, thành phố không xảy ra vụ nổ nào.

II. Tình hình giải quyết việc làm

Trong tháng 8, hệ thống đơn vị dịch vụ việc làm đã giới thiệu, giải quyết việc làm cho 34.411 lượt người, giảm 1,38% so với tháng trước, số chỗ việc làm mới tạo ra là 12.104 chỗ làm, giảm 12,51% so với tháng trước.

Lũy kế 8 tháng, đã có 220.517 lượt người được giải quyết việc làm chiếm 78,76% so với kế hoạch, số chỗ việc làm mới tạo ra là 90.301 chỗ làm chiếm 72,24% so với kế hoạch.

Tình hình về chính sách bảo hiểm thất nghiệp

Từ ngày 1/7 đến 31/7, trên địa bàn Thành phố có 14.746 lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp, số người nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp là 16.477 người, số người được tư vấn - giới thiệu việc làm là 14.761 người (4.091 người có việc làm), số người được hỗ trợ học nghề là 2.259 người.

PHẦN C – TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2017

Công tác Tổng điều tra kinh tế 2017 đến nay đang bước vào giai đoạn khẩn trương cho việc nghiệm thu, kiểm tra, nhập tin các phiếu điều tra doanh nghiệp, hành chính sự nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng. Lãnh đạo Cục Thống kê, các Phòng nghiệp vụ thường xuyên đi thực tế cơ sở, giao ban trực tiếp với BCD các cấp, giám sát nghiệp vụ ghi phiếu, phỏng vấn hộ gia đình. Ban Chỉ đạo các cấp đã huy động toàn bộ nguồn nhân lực kết hợp nhiều biện pháp đơn đốc, nhắc nhở, tuyên truyền, trực tiếp thu phiếu ... nhằm đạt kết quả cao nhất.

- Ngày 27/07/2017, BCD Tổng điều tra Thành phố đã tiến hành Sơ kết giai đoạn 1 và đánh giá kết quả ban đầu của điều tra cá thể, cơ sở tôn giáo. Đã huy động gần 4.000 điều tra viên để phỏng vấn ghi phiếu trực tiếp 343.000 hộ, 2.287 cơ sở tôn giáo.

- Trong 10 ngày, từ 14-24/8/2017, đoàn thanh tra Tổng điều tra kinh tế 2017 của Trung ương đã tiến hành thanh tra, kiểm tra quy trình thực hiện Phương án Tổng điều tra của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Thành phố đồng thời kiểm tra công tác Tổng điều tra tại Chi cục Quận 1 và Bình Tân

Kết quả thực hiện Tổng điều tra đạt được như sau:

1. Về điều tra doanh nghiệp

- Đến nay, toàn Thành phố đã thu về 142.482 phiếu, đạt 81,9% so kế hoạch.

Có 14 quận, huyện có tỷ lệ thu phiếu cao từ 80% trở lên, bao gồm: Quận 2 (88,93%), Quận 3 (82,76%), Quận 6 (81,77%), Quận 7 (86,33%), Quận 10 (81,12%), Quận 11 (80,48%), Quận 12 (80,50%), Tân Bình (88,74%), Tân Phú (81,91%), Bình Thạnh (88,39%), Phú Nhuận (82,95%), Thủ Đức (85,90%), Bình Tân (82,20%) và huyện Bình Chánh (81,53%).

Có 4 quận, huyện có tỷ lệ thu phiếu thấp hơn 75% so với kế hoạch đề ra như: Quận 9 (70,12%), huyện Củ Chi (74,29%), huyện Hóc Môn (72,44%), và huyện Cần Giờ (71,50%).

Phiếu sau khi thu về đều được kiểm tra, hoàn thiện, đánh mã và tổ chức nhập tin. Đã tiến hành nhập tin được 141.567 phiếu, đạt 99,36%. Dự kiến đến hết tháng 9 hoàn thành khâu xử lý, tổng hợp.

2. Điều tra khối hành chính sự nghiệp

Đã thu được và nhập tin 5.401 phiếu, trong đó phiếu mẫu 457/484, đạt 94,4%. Hiện đang hoàn thiện khâu kiểm sửa lỗi, rà soát các đơn vị chưa nộp.

3. Điều tra khối tôn giáo, tín ngưỡng

Đã thu về và nhập tin 2.296 phiếu, trong đó có 1.152 cơ sở Phật giáo, 409 cơ sở Công giáo, 66 cơ sở Cao đài.

4. Điều tra khối cá thể

Sau hơn 01 tháng tổ chức điều tra đến nay đã ghi phiếu phỏng vấn 343.162 hộ, đạt 100% so kế hoạch. Có 7 đơn vị có số lượng điều tra lớn hơn 20.000 hộ, gồm: Quận 12, Tân Bình, Tân Phú, Gò Vấp, Bình Tân, Thủ Đức và huyện Bình Chánh.

Theo kế hoạch trong tháng 8 quận, huyện tiến hành nghiệm thu phường, xã; tháng 9 BCD thành phố nghiệm thu 24 quận, huyện.

5. Các cuộc điều tra phục vụ địa phương

Kết hợp trong Tổng điều tra, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Thành phố đã triển khai điều tra doanh nghiệp Công nghệ cao, điều tra Thương mại điện tử, điều tra Khoa học công nghệ và thị trường dịch vụ Khoa học công nghệ:

+Về điều tra Công nghệ cao: đã thu về là 3.483 phiếu

+Về điều tra Thương mại điện tử (phiếu 1G): đã thu về 16.739 phiếu.

+Về điều tra Khoa học công nghệ: đã thu 3.053/3.655 phiếu trình độ Khoa học công nghệ (phiếu 1E), đạt 83,5% kế hoạch; 5.061/6.281 phiếu thị trường dịch vụ Khoa học công nghệ (phiếu 1F), đạt 80,6% kế hoạch.

Dự kiến trong tháng 9 tiến hành nhập tin toàn bộ các phiếu điều tra phục vụ địa phương; thiết kế biểu tổng hợp đầu ra, biên soạn các ấn phẩm phân tích; rà soát tính toán GRDP.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh tháng 8 và 8 tháng năm 2017.



CỤC THỐNG KÊ TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG THỐNG KÊ TỔNG HỢP
ĐT: 38 299 838, 38 244 733